Page 1

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP XÁC ĐỊNH THỜI ĐIỂM
TẠO LẬP CÔNG TRÌNH NẰM TRONG DỰ ÁN THÀNH PHẦN 1, 2 ĐƯỜNG VÀNH ĐAI 4 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HƯNG THỊNH (Kèm theo Thông báo số /TB-KT ngày tháng 5 năm 2026 của phòng Kinh tế)

STT Họ và Tên Diện tích

(m2) Nhà Mái Khung cột Tường Nền Trần Cửa

Thời

điểm tạo
lập công
trình

1

Phạm Văn Quang -
Nguyễn Thị Công

Công
trình phụ
trợ
không
xác định

2 Vũ Thị Hương

Công
trình phụ
trợ
không
xác định

3

Đặng Ngọc Duy (Tờ
bản đồ số 54; thửa đất
số 60)

44,46m2 Nhà ở Tôn Bê tông Lợp tôn cao 1,5m +

lưới B40 Bê tông Không

Tôn

khung
sắt

Năm
2015

4,8m2 Nhà vệ

sinh Tôn Gỗ Vách tôn + Bao bì Bê tông Không Không Năm

2015

50,4m2 Công trình Tôn Bê tông +

gỗ Vách tôn + lưới B40 Xi

măng Không Tôn

khung gỗ

Năm
2017

3,52m2 Nhà vệ

sinh Tôn Gỗ Vách lợp tấm bạt Xi

măng Không Không Năm

2015

4

Nguyễn Thị Ngọc
Phượng 733,5m2 Trại gà Tôn Gỗ Vách lưới B40 + nhựa Không Không Không Năm

2015

5 Nguyễn Đức Thắng 2,52m2 Nhà vệ

sinh Không Gạch Không Không Không Nhựa,

xây tô

Năm
2016

6

Đỗ Thị Thúy Hóa (Tờ
bản đồ số 51; thửa đất
số 07)

31,68m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước + ốp
gạch 10cm

Gạch
men

Thạch
cao

Sắt kính Năm

2011

46m2 Phần L
(Nhà ở)

Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước + ốp
gạch 10cm

Gạch
men

Thạch
cao

Sắt kính Năm

2011

14,56m2

Gác lửng
bê tông để
ở

Năm
2011

7

Hoàng Thanh Phong
(Tờ bản đồ số 51;
thửa đất số 7

Phần diện
tích thu hồi
16,8m2

(Phần diện
tích ảnh
hưởng
43,2)

Nhà ở Tôn Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước + ốp
gạch 1,2m

Gạch
men

Thả

nhựa Sắt kính

Năm
2019
dựng
nhà tạm
sử dụng
đến năm
2023 xây
dựng
nhà kiên
cố

8

Đoàn Văn Quân (Tờ
bản đồ số 51; thửa đất
số 7)

44m2 Nhà ở Tôn Gạch Xây tô sơn nước Gạch

men

Tôn

lạnh Sắt kính Năm

2007

28,5m2 Phần L

(Nhà ở) Gạch Xây tô sơn nước Gạch

men

Tôn

lạnh Sắt kính Năm

2007

36m2 Nhà 2 Gạch Xây không tô Xi

măng Không Cửa sắt Năm

2007

9

Nguyễn Văn Kiên
(Tờ bản đồ số 48;
thửa đất số 91)

45,78m2 Nhà ở Tôn Bê tông +

Gach Xây tô sơn nước Gạch

men

Không Gỗ Năm

2010

33,6m2 Nhà bếp Tôn Bê tông +

Gach Xây tô sơn nước Gạch

men

Xốp Gỗ Năm

2010

103,2m2

Nhà
xưởng gia
công gỗ

Tôn Gỗ Vách tôn Xi
măng Không

Năm
2010

dựng và
cơi nới
đến năm
2014
hoàn
thiện
như hiện
nay

10

Hoàng Thủ Cao và bà
Tô Thị Tám (Tờ bản
đồ số 33; thửa đất số
16)

28,42m2 Công trình

1

Tôn Gạch Xây tô sơn nước Xi

măng Không Sắt Năm

2006

6,44m2 Công trình

2

Gạch Xây gạch không tô Xi

măng

Năm
2006

11

Nguyễn Tấn Trung
(Tờ bản đồ số 51;
thửa đất số 33)

38,72m2 Tôn Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Gạch

men

Tôn

lạnh Sắt kính Năm

2007

21,56m2

Nhà bếp +
nhà vệ
sinh

Tôn Gạch Xây tô sơn nước Gạch

men

Không Sắt tôn Năm

2007

12

Ông Nguyễn Văn
Hoãn và bà Nguyễn
Thị Thắm (Tờ bản đồ
số 45; thửa đất số 28)

563m2 Trại cút

Chuồng
cút 1
năm
2005;
chuồng
cút 2
năm
2023

13

Lê Duy Thiện (Tờ
bản đồ số 51; thửa đất
số 12)

Năm
2014

14

Ông Phạm Văn
Tuyên (Tờ bản đồ số
53; thửa đất số 128)

Trong biên
bản không
thể hiện
diện tích
xây dựng

Ở Tôn Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước + ốp
gạch men cao 1,5m

Gạch
men

Thạch
cao

Sắt +
kính

Năm
2020

15

Ông Nguyễn Hoàng
và bà Nguyễn Thị Hạ
(Tờ bản đồ số 45;
thửa đất số 81)

Trong biên
bản không
thể hiện
diện tích
xây dựng

Ở Tôn Gạch Xây gạch tô trong,

không tô ngoài

Xi

măng Không Sắt Năm

1999

Trong biên
bản không
thể hiện
diện tích
xây dựng

Nhà 2 Tôn Gạch Gạch + vách tôn khung

sắt

Xi

măng Không Sắt Năm

1999

Trong biên
bản không
thể hiện
diện tích
xây dựng

Nhà Tôn Gạch Xây gạch không tô +

thưng tôn

Xi

măng Không Sắt Năm

1999

16

Ông Nguyễn Thanh
Tùng (Tờ bản đồ số
45; thửa đất số 84)

88,4m2 Ở Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước + ốp
gạch men cao 1,2m

Gạch
men

Không

Sắt +
kính
cường
lực

Năm

2007 xây
dựng
đến năm
2014 sửa
chữa,
cơi nới

17

Bà Trần Thị Thanh
Chính - Bà Trần Thị
Thanh Thúy (Tờ bản
đồ số 45; thửa đất số
168)

149,49m2 Ở Tôn Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Gạch

men

Thạch
cao

Sắt +
kính

Năm

1988 xây
dựng
tiến
hành
sữa
chữa
kéo dài
đến năm
2002
hoàn

thiện

18

Ông Trần Thanh
Loãn (Tờ bản đồ số
45; thửa đất số 168)

38,4m2 Ở Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước + ốp
gạch men cao 1,3m

Gạch
men

Thạch
cao

Sắt +
kính

Năm
2005

19

Ông Nguyễn Thành
Danh (Tờ bản đồ số
48; thửa đất số 8)

80,5m2 Tài sản Năm

2014

20

Ông Nguyễn Văn
Kính và bà Nguyễn
Thị Bốn (Tờ bản đồ
số 51; thửa đất số 13)

75,25m2 Ở Tôn Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Gạch

men

Tôn
lạnh

Sắt +
kính

Năm
2004

44,2m2 Phần L Tôn Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Gạch

men

Tôn
lạnh

Sắt +
kính

Năm
2004

21

Ông Trần Bá Tuấn và
bà Nguyễn Thị Minh
Thy (Tờ bản đồ số
51; thửa đất số 11)

58m2

Ở
(PK+PN1
+PN2)

Tôn Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước + ốp
gạch men cao 1,4m

Gạch
men

Tôn
lạnh

Sắt +
kính

Năm
2009

22m2

Nhà vệ
sinh +

Phòng tắm
+ bếp

Tôn Gạch Xây tô không sơn nước Gạch

men

Sắt tôn Năm

2009

22

Bà Nguyễn Thị Lợi
(Tờ bản đồ số 45;
thửa đất số 132)

106,06m2 Ở Tôn Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Gạch

men

Nhựa Sắt Năm

2008

43,74m2 Nhà 2 Tôn Gạch Xây tô không sơn nước Xi

măng Xốp Sắt Năm

2008

60,3m2 Kho vật tư Tôn Sắt Tôn Bê tông Tôn Năm

2020

23

Hộ ông Phan Văn
Đức (Tờ bản đồ số
48; thửa đất số 76)

65,27m2 Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước + ốp
gạch men cao 1,4m

Gạch
men

Tôn
lạnh

Sắt +
kính

Năm
2004

76m2

Phần
L(Phòng
ngủ; nhà
bếp; nhà
vệ sinh)

Tôn Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước + ốp
gạch men cao 1,4m

Gạch
men

Tôn
lạnh

Sắt +
kính

Năm
2004

33,84m2

Phòng ngủ
+ Nhà vệ
sinh

Tôn Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước + ốp
gạch men cao 1,4m

Gạch
men

Tôn
lạnh

Sắt +
kính

Năm
2004

24

Ông Nguyễn Văn Lục
(Tờ bản đồ số 48;
thửa đất số 45)

62,13m2 Ở Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước + ốp
gạch men cao 12cm

Gạch
men

Nhựa Sắt +

kính

Năm
2009

10,64m2 Nhà kho Tôn Gạch Gạch xây Bê tông Không Không Năm

2009

25 Võ Hồng Thịnh
(tờ 45 thửa 85)

84,18 m2 nhà ở tôn bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp gạch men cao 10 cm

gạch
men

tôn lạnh sắt

kính

năm
2002

16,47 m2 nhà kho cột bê tông

cốt thép xây tô đất đổ bê

tông tôn năm

2013

26

Đặng Thị Phụng

(tờ 51 thửa 29) 71,72 m2 nhà ở tôn bê tông

cốt thép

xây tô,
sơn nước

gạch
men

tôn lạnh nhôm

kính

năm
1995

27 Nguyễn Văn Tâm
(tờ 45 thửa 86)

16,64 m2 nhà bếp tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp gạch men cao 1,6 m

gạch
tàu nhựa năm

2002

3,9 m2
Nhà vệ sinh

tôn cột bê tông
cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp gạch men cao 1,5 m

gạch
men

nhựa năm

2002

28

Nguyễn Văn Đoan -
Đoàn Thị Loan
(tờ 45 thửa 70; 71;
187)

Không có công trình

29

Lê Xuân Công - Bạch
Hồng Lạc
(tờ 48 thửa 10)

53 m2 nhà ở

tôn (có
đỗ ô
văng
gạch
men

phía
trước)

bê tông
cốt thép

xây tô,
sơn nước

gạch
men

tôn lạnh sắt kính năm

1986

32,76 m2 nhà 2

tôn (có
đỗ ô
văng
gạch
men

phía
trước)

bê tông
cốt thép

xây tô,
sơn nước

gạch
men

tôn lạnh sắt kính năm

1986

40,15 m2 nhà 3

tôn (có
đỗ ô
văng
gạch
men

phía
trước)

bê tông
cốt thép

xây tô,
sơn nước

gạch
men

tôn lạnh sắt kính năm

1990

97,5 m2 kiot tôn bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp gạch men cao 1,6 m

gạch
men

tôn lạnh sắt kính năm

2016

30 Lý Thị Xuân Lan
(tờ 45 thửa 21)

Nhà ởbê tông cốt thépbê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp ngoài đá

gạch
men

bê tông sắt hộp

kiếng

năm
1992

(Thiếu
diện tích

trong
biên bản
kiểm
đếm)

69,6 m2 Nhà 2 tôn bê tông

cốt thép

xây tô,
sơn nước

gạch
men

thạch
cao

gỗ năm

1992

21,16 m2 Nhà bếp tôn cột gỗ vách gỗ xi

măng

năm
1992

31

Nguyễn Minh Tâm -
Nguyễn Thị Nhã
(tờ 50 thửa 149)

41,4 m2 Nhà ở tôn bê tông

cốt thép

xây gạch ngoài không
tô, trong nhà tô trát sơn
nước

gạch
men

tôn

lạnh sắt

năm
2018

32 Đồng sử dụng
(tờ 45 thửa 168) Không có công trình

33 Hộ ông Vũ Tấn Huân
(tờ 50 thửa 153) chuồng heo

34 Trần Văn Hùng
(tờ 54 thửa 213) 64,38 m2 nhà tôn bê tông

cốt thép

xây tô,
sơn nước

gạch
men

thạch cao sắt kính năm

2021

35

Nguyễn Quang Hùng
- Phạm Thị Hoàn
(tờ 22 thửa 52)

40,42 m2 nhà tôn gạch xây tô xi

măng sắt

năm
2018

36

Vòng Lị Cú
(tờ 48 thửa 117)

71 m2 công

trình 1

tôn khung cột sắt nhôm kính

bê tông
lát
simili(n
hựa giả
gạch)

thạch
cao

nhôm

kính 2015

26,2 m2 công

trình 2

tôn khung
cột sắt tôn bê

tông

sắt cuốn 2015

4,2 m2 nhà

vệ sinh

đổ bê
tông

cột bê
tông cốt
thép

xây tô,
sơn nước, ốp gạch men
cao 1.5m

gạch
men

sắt 2015

37

Cao Thị To - Dương
Nghĩa Hữu
(tờ 45 thửa 16)

107,36 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô,
sơn nước, ốp gạch men
cao 1 m

gạch
men

nhựa +
tôn
lạnh

sắt kính năm

2000

47,15 m2 nhà tôn khung cột

xây tô

xây tô,
sơn nước

gạch
tàu

tôn

lạnh sắt năm

2000

40,8 m2 nhà tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô,
sơn nước, ốp nhựa

gạch
men

tôn
lạnh

sắt kính
cường
lực

năm
2000

4,5 m2

Nhà

vệ sinh tôn xây tô, sơn

nước, ốp gạch

gạch
men

năm
2000

Tài sản tôn khung cột

sắt

tường xây cao
1,2 trên có khung sắt

gạch
tàu cửa sắt năm

2020

114,55 m2 Tài sản

tôn khung sắt

xây tô, sơn
nước, ốp gạch cao 1,8
m

sắt năm
2020

38

Nguyễn Thanh Phú
(tờ 45 thửa 104; 91;
101)

18,92 m2 nhà ở tôn cột

gạch

xây tô, sơn
nước

gạch
men

sắt kính năm

2022

98,44 m2 nhà ở tôn cột

gạch

xây tô,
sơn nước

gạch
men

sắt kính năm

1999

39

Nguyễn Văn Thìn tài
sản trên đất ông
Nguyễn Trường
Giang
(tờ 48 thửa 91)

36 m2 nhà ở tôn cột
gạch

xây tô,
sơn nước

gạch
men

tôn

lạnh gỗ năm

2010

15,51 m2 nhà ở tôn cột

gạch

xây tô,
sơn nước

gạch
men

gỗ năm

2010

28,98 m2 nhà ở tôn cột gạch xây tô,

sơn nước

gạch
men

xốp gỗ năm

2010

40 Nguyễn Thanh Phong
(tờ 51 thửa 15)

phần chính:
41 m2

phần L:
79.31 m2

nhà ở tôn

cột bê
tông cốt
thép

xây tô,
sơn nước, ốp gạch men
cao 1.6m

gạch
men

thạch
cao

sắt

kính 2005

41 Trần Thị Nữ
(tờ 51 thửa 31) 70.3 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép xây tô, sơn nước gạch

men

tôn

lạnh sắt kính 2002
42 29.45 m2 nhà kho tôn cột bê tông
cốt thép

xây tô bên ngoài (bên

trong không tô) bê tông không sắt kính 2006

43

Lê Thị Mỹ

(tờ 51 thửa 30) 33.32 m2 nhà ở tôn cột gạch xây tô sơn nước gạch

men

trần

xốp sắt kính 1996

44 43.665 m2 nhà ở tôn cột gạch xây tô sơn nước gạch

men

không sắt kính 1996

45

Phạm Văn Tuyên

(tờ 51 thửa 23) 53.6 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1.3m

gạch
men

thạch
cao

sắt kính 2004

46

Phạm Văn Tấn
(tờ 51 thửa 54) 51.83 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1.4m

gạch
men

tôn

lạnh sắt kính 1992

47

Trần Hoàng Duy
Phương
(tờ 33 thửa 7)

thiếu diện
tích trên
Biên bản
kiểm đếm

nhà ở tôn

cột bê tông
cốt
thép+xây
gạch

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao

gạch
men

thạch
cao

sắt kính 2021

48 Trần Thị Kiều Nhi
(tờ 48 thửa 120, 121) 102,18 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, ốp gạch cao
1,6m

gạch
men

tôn

lạnh sắt kính 2014

49 Nguyễn Văn lai
(tờ 50 thửa 99) 31,57 m2 nhà ở tôn Cột gạch xây tô, sơn nước, ốp

gạch men cao 1,2m

gạch
men

Thạch
cao

sắt kính 2013

50 70.38 m2 nhà ở tôn Cột gạch xây tô, sơn nước, ốp

gạch men cao 1,2m

gạch
men

Thạch
cao

sắt kính 2013

51

Võ Hoàng Nhu
Đinh Thị Tuyết (tờ
54, thửa 184)

46,78 m2 chuồng

heo không Cột gạch xây gạch không tô cao

0.8m xi măng không không

52

Nguyễn Hoài Đăng
Nguyễn Thị Kim Yến
(tờ 51, thửa 90, 91)

Diện tích
thu hồi 40
m2
Diện tích
ảnh hưởng
32 m2

Chuồng
nuôi cút tôn cột sắt xây tô cao 1.2m xi măng không sắt

53 Lê Văn Huy
(tờ 48 thửa 60)

Diện tích
thu hồi
19.36 m2
Diện tích
ảnh hưởng
15.84 m2

nhà ở tôn Cột gạch xây tô, sơn nước gạch

men

không sắt tôn 2014

54 Lê Nhật Kiêm
(tờ 45 thửa 51, 68)

63,92 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1,2m

gạch
men

nhựa nhôm

kính 2000

65,52 m3 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép xây tô, sơn nước gạch tàu gỗ sắt kính 2000
thiếu diện
tích trong
Biên bản

nhà ở tôn cột bê tông
cốt thép xây tô, sơn nước gạch

men

trần

bạt gỗ 2010
116 m2 nhà ở tôn Cột gạch xây gạch không tô bê tông không sắt 2005

96.72 m2 nhà ở tôn cột bê tông
cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch cao 1,6m

gạch
men

nhựa gỗ kính 2005

90.02 m2 nhà trọ tôn cột bê tông

cốt thép xây tô, sơn nước gạch

men

xốp sắt 2005

55

Trần Văn Thắng -
Nguyễn Thị Nhẫn
(tờ 48 thửa 101)

104,4 m2 nhà ở tôn bê tông xây tô, sơn nước gạch

men

Thạch
cao

sắt kính 2014

56

Lưu Tấn Phát - Võ
Thị Mỹ Dung
Đinh Thị Tuyết (tờ
45, thửa 164)

22,23 m2 nhà ở tôn bê tông xây tô, sơn nước gạch

men

tôn

lạnh gỗ 2010

57 49,82 m2 nhà ở tôn bê tông xây tô, sơn nước gạch

men

tôn

lạnh sắt kính 2005

58

Trần Ngọc Ẩn
Nguyễn Thị Kim Hợi
(tờ 48, thửa 100)

82,18 m2 nhà ở tôn cột gạch xây tô, sơn nước, ốp

gạch men

gạch
men

Thạch
cao,

nhựa

sắt kính 1994

59

Nguyễn Hữu Nghĩa
Nguyễn Thị Thu
Hằng (tờ 48, thửa 44)

110,14 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men

gạch
men

tôn

lạnh sắt kính 1997

60

Đặng Kim Linh - bà
Nguyễn Thị Hạnh
(tờ 45 thửa 110)

106.11 m2 nhà ở tôn gạch xây tô, sơn nước gạch

men

tôn

lạnh gỗ 1993
61 41.28 m2 nhà kho tôn gạch+cây không bê tông không không 1993

62

Trương Văn Thịnh -
Nguyễn Thị Bạch
Tuyết
(tờ 51 thửa 24)

76,88 m2 nhà ở tôn gạch xây tô, sơn nước ốp

gạch men

gạch
men

tôn

lạnh sắt kính 2004

63

Bùi Văn Thọ - Đặng
Thị Phát
(tờ 45 thửa 134)

118,62 m2 nhà ở tôn bê tông xây tô, sơn nước gạch

men

Thạch
cao

sắt kính 1985

64 13.64 m2 nhà kho tôn gạch xây gạch không tô xi măng không sắt 2000

65

Nguyễn Hoài Đăng
Nguyễn Thị Kim Yến
(tờ 51, thửa 90, 91)

Diện tích
thu hồi 40
m2
Diện tích
ảnh hưởng
32 m2

Chuồng
nuôi cút tôn cột sắt xây tô cao 1.2m xi măng không sắt

66 Lưu Hoàng Phong
(tờ 48 thửa 112) 60,2 m2 nhà ở tôn bê tông

cốt thép xây tô, sơn nước gạch

men

tôn

lạnh sắt kính 2013

67

Võ Đức Ngọc - Hồ
Thị Tưởng
(tờ 48 thửa 118, 110)

171,36 m2 nhà trọ tôn bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch men

gạch
men

tôn

lạnh sắt 2013

68 Nguyễn Thành Điệu
(tờ 48 thửa 103) 109,65 m2 nhà ở tôn bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch men

gạch
men

tôn

lạnh nhôm kính 2014

69

Nguyễn Thành Điệu
(tờ 48, thửa 24-tài sản
trên đất)

57,48 m2 nhà ở tôn bê tông

cốt thép xây tô, sơn nước xi măng không sắt kính 1999

70

Nguyễn Thị Hồng
Khuyên (tờ 48, thửa
33-tài sản trên đất)

241 m2 nhà trọ tôn bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch men

gạch
men

tôn

lạnh sắt kính 2013

71

Nguyễn Thị Kim
Dung
(tờ 45 thửa 15)

55,35 m2 nhà ở tôn bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch men

gạch
men

thạch
cao+la
phông

sắt kính 2004

41,65 m3 nhà ở tôn bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch men

gạch
men

tôn

lạnh sắt kính 2004
72 Nguyễn Thị Dung
(tờ 45 thửa 19) 57,75 m2 nhà ở tôn bê tông

cốt thép xây tô, sơn nước gạch

men

tôn

lạnh sắt kính 1988

73 Tiêu Quốc Phúc
(tờ 45 thửa 20) 78,98 m2 nhà ở tôn bê tông

cốt thép xây tô, dán gạch gạch

men

nhựa

nhôm
kính+sắt
kính

1988

74

Nguyễn Công Anh
Dũng 45/167
0933221153

19,32m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Gạch

men

Không Sắt kính 2005

75

Nguyễn Thị Anh Thy
(48/75)
0765268468

32,64m2 Nhà ở

Tôn
lạnh

Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 10cm

Gạch
men

Tôn

lạnh Sắt kính 2006
30,0m2 Nhà ở 2 Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 1,2m

Gạch
men

La

phông Sắt kính 2018
7,48m2 Kho Tôn Khung sắt Vách tôn Gạch

men

Không Sắt 2018

76

Nguyễn Dương Hải (
tờ 50,thửa 99),
tài sản trên đất ông
Nguyễn Văn Lai
0373784026

63,6m2 Nhà ở Tôn Gạch Xây tô sơn nước ốp

gạch men cao 1,2m

Gạch
men

Thạch
cao

Sắt kính
2011

6,2m2 Nhà vệ

sinh Tôn Gạch Xây tô tường ốp gạch

men 3,1 x 2

Gạch
men

Đổ bê

tông Không

77

Phạm Hữu Xuân-
Phạm Thị Hồng Hạnh
(45/108) 51,57m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước

Gạch
men+ xi
măng

Tôn

lạnh Sắt + gỗ 1994

78 Trần Minh Tuấn
(48/101) 72,6m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 1,2m

Gạch
men

Thạch
cao

Nhôm
kính

(xingfa+
kính
cường
Lực)

2014

79

Võ Thành Trung
(48/75),
tài sản trên đất ông
Võ Tích- Võ Khả

72,6m2 Nhà ở

Tôn(có
lớp cách
nhiệt)

Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 1,2m

Gạch
men

Không Sắt kính

22m2 2019

Gác

lửng(4,4 x
5)

Tôn(có
lớp cách
nhiệt)

Bê tông cốt
thép x x x x

9,6m2 Phòng trọ

Tôn(có
lớp cách
nhiệt)

Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 1,2m

Gạch
men

Không x

80

Nguyễn Trường
Giang
(50/628)

74,4m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước
(phòng khách ốp gạch
men cao 1,4m)

Gạch
men

Nhựa Sắt 2002

4m2 Nhà vệ

sinh Tôn Bê tông cốt

thép

Tường ốp gạch men
cao 2m

Gạch
men

Không Không 2002

81

Dương Xuân Bá
(45/166)
tài sản trên đất Lê
Huy Toàn

100m2

Nhà
kho(có
nhà vệ
sinh)

Tôn Khung Sắt Tường xây không tô

cao 0,3m Bê tông Không Sắt kéo
2018

60m2 Nhà kho Tôn Khung Sắt Tường xây không tô

cao 0,3m Bê tông Không

Tôn

khung
sắt

82

Nguyễn Minh Tú-
Trần Thụy Ngọc
Thanh (21)48/29-
45/169

45,0m2 Nhà ở Ngói Gạch Xây không tô Gạch

tàu Không Sắt 1997

12,5m2 Gác lửng

(5 x 2,5) 1997

4,32m2

Nhà vệ
sinh(2,4x1
,8)

Tôn khung cột
gạch Tường xây không tô nền bê

tông Không Nhựa 1997

38,86m2 Nhà ở 2 Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước(dán
decal)

Gạch
men

Tôn

lạnh Gỗ 1997
78,0m2 Nhà ở 3 Không Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Gạch

men

Tôn

lạnh Sắt 1997
Nguyễn Minh Tú-
Trần Thụy Ngọc
Thanh 45/169

20,0m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Gạch

men

Tôn

lạnh Sắt kính 1997

83 Nguyễn Phan Đạt
(48/25)

89,61m2 Nhà ở Ngói Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Gạch

men

Không Gỗ 1989

21,84m2 Nhà ở 2 Ngói Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Gạch

men

Tôn

lạnh Gỗ Tháng

09.1989

30,1m2 Nhà ở 3 Tôn Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Gạch

men

Nhựa Gỗ Tháng

09.1989

84 Võ Văn lành (48/28)

48,4m2 Nhà

ở(tầng 1) Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch cao 1,4m phía
trước

Gạch
men

Thạch
cao

Nhôm
kính

2013 28,0m2 Nhà

ở(tầng 2) Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch cao 1,4m phía
trước

Gạch
men

Thạch
cao

Nhôm
kính

421,26m2 Nhà trọ Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 1,4m

Gạch
men

tôn lạnh sắt

24m2 kiốt Tôn Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 1,6m x không sắt kéo

85

Huỳnh Văn Thắng-
Lê Thị Thanh
(45/129)

97,9m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 10cm

Gạch
men

Nhựa Sắt kính
2007

54,0m2 Nhà ở 2 Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 10cm

Gạch
men

Nhựa Sắt kính

86 Nguyễn Đình Tuyến
(50/627) 13,44m2 Nhà kho Tôn Gạch Xây tô Xi

măng Không không 2013
87 Nguyễn Thị Nhụy
(32/48) 119,78m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 10cm

Gạch
men

Tôn

lạnh Gỗ 1980
88 Nguyễn Hữu Quang
(48/32) 33.6m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 10cm

Gạch
men

Nhựa Sắt 2010

89 Nguyễn Thị Thanh
Lê (48/32) 33,21m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 10cm

Gạch
men

Nhựa

Tôn

khung
sắt

2010

90

Bùi Văn Song và bà
Nguyễn Thị
Hiển(20/169)

13,2m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước Bê tông không Sắt 2018

91

Võ Khắc Mạnh -
Võ Khắc Cường
(tờ 48 thửa 75)

146,87 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô,
sơn nước

gạch
men

tôn
lạnh

sắt
kính+cu
ốn

1993

92

Nguyễn Công Anh
Tuấn
(tờ 45 thửa 167)

36,45 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô,
sơn nước

gạch
men

tôn sắt 2005

93 Nguyễn Thị Canh
(tờ 48, thửa 92) m2 nhà ở tôn xây gạch xây tô,

sơn nước

gạch
men

tôn

lạnh sắt kính 2010

94 Vũ Đức Hiếu
(tờ 51, thửa 7)

phần chính:
20 m2

phần L:
52,5 m2

nhà ở tôn cột bê tông
cốt thép

xây tô, ốp gạch
men cao10cm,

ốp tấm nhựa cao tới
trần

gạch
men

tôn

lạnh sắt kính 2008

95 Lê Thị Thùy
(tờ 33 thửa 66) m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp gạch men cao 1,5m

gạch
men

Thạch
cao

sắt tôn 2008

96 Nguyễn Thanh Tiến
(tờ 45 thửa 79)

phần chính:
27,72 m2

phần L: 62
m2

nhà ở tôn cột bê tông
cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp gạch cao 1,2m

gạch
men

thạch
cao

sắt kính 2005

97

Nguyên Quang Trung
Võ Thị Hồng Gấm
(tờ 45 thửa 87)

118,24 m2 nhà ở 1 tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp gạch cao 1,2m

gạch
men

la

phông sắt kính
2002

60 m2 nhà ở 2 tôn cột bê tông
cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp gạch cao 1m

gạch
men

nhựa,
la
phông

sắt kính

98

Phạm Quang Hiền
Huỳnh Thị Bốn (tờ
45 thửa 29)

430m2 nhà ở 1 tôn cột bê tông
cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp gạch cao 1,2m

gạch
men

la

phông sắt kính

2012

40,29m2 nhà ở 2 tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp gạch cao 1,2m

gạch
men

la

phông sắt kính

99 Bạch Ngọc Hiếu 102,05 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô,
sơn nước

gạch
men

nhựa sắt kính 2000

100 Bạch Ngọc Dung 73,08m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước
ốp gạch cao 1,4m

gạch
men

Tôn

lạnh sắt kính 2010

101

Nguyễn Thị Thu
Hương
(tờ 45, thửa 109)

31,2m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô,
sơn nước

lát

gỗ ép

thạch
cao

Kính
cường
lực,
nhôm
phía
ngoài có
cửa cốn

2021

Lê Xuân Hải

Nguyễn Thị Thùy
Liên
(tờ 48, thửa 53, 111)

80,36m nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước
ốp gạch cao 10cm

gạch
men

thạch
cao

nhôm
kính
cường
lực

2010

102

Hoa Văn Quốc
Mọc Kim Yến
(tờ 45, thửa 188)

37,8m2 nhà ở tôn cột gạch xây tô, sơn nước

ốp gạch cao 10cm

gạch
men

Tôn

lạnh sắt 2008
Phạm Văn Phú
Nguyễn Thị Kim
(tờ 48 thửa 65)

52m2 nhà 1 tôn cột gạch xây tô, sơn nước,

ốp gạch cao 1,2m

gạch
men

tôn

lạnh sắt kính 1992

103 Nguyễn Phan Đạt
(tờ 48 thửa 37) nhà 1 tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô,
sơn nước

gạch
men

tôn

lạnh sắt kính 1990
104 Nguyễn Văn Toàn
(tờ 48 thửa 09) 94,05m2 nhà 1 tôn cột bê tông

cốt thép xây tô, sơn nước gạch

men

tôn

lạnh sắt kính 2015
105 Nguyễn Thanh Việt
(tờ 45 thửa 89) 102,3m2 nhà 1 tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước,
ốp gạch cao 1,2m

gạch
men

tôn

lạnh sắt kính 2005
106 Trần Ngọc Ẩn 40.87 nhà ở tôn cột gạch xây gạch không tô gạch

men

không
trần sắt 2002

107

Nguyễn Quốc
Bảo(xây dựng trên
đất Nguyễn Thị
Đồng)

47.7 nhà ở tôn Bê tông xây

tô xây tô sơn nước xốp xắt 2008

108

Nguyễn Văn Lợi (
xây dựng trên đất
Nguyễn Thị Đồng)

17 nhà ở tôn Bê tông xây tô sơn nước gạch

men

tôn lạnh sắt kính 2010

109 Trương Tuynh và
Trương Thị Thuyên 61.95 nhà ở tôn Bê tông cốt

thép

xây tô sơn nước + ốp
gạch men cao 0.6m

gạch
men

tôn lạnh sắt kính 2008

110 Lê Thị Hiệp và
Nguyễn Minh Tâm

42.75

nhà bếp
phục vụ
sinh hoạt

tôn

sắt + bê
tông cốt
thép

vách tôn + lưới B40 gạch

men

không
trần lưới B40 2021

111 Nguyễn Thị Triển 26.6 Nhà ở tôn gạch xây tô quét vôi xi măng không sắt 2011

112

Lê Hoàng Hiệp (tài
sản trên đất ông
Nguyễn Văn Lai)

79.09 nhà tôn cột gạch Xây tô sơn nước ốp

gạch men cao 1,2m gạch men

thạch
cao

sắt 2014

113

Nguyễn Thị Thêm(đã
mất có con là bà
nguyễn Thị Bạch
Tuyết và ông Nguyễn
văn Thiết)

42.32 nhà tôn gạch xây tô sơn nước

gạch
men +xi
măng

không gỗ 2004

14.72 Bếp +khu

vệ sinh tôn cột sắt xây gạch xi

măng không sắt 2004

114

Bùi Thị Mỹ Dung(tài
sản trên đất thửa 134,
tờ bản đồ số 45)

26.5 nhà tôn gạch chịu
lực

xây tô, sơn nước, ốp
gạch cao 1.5m

gạch
men

không sắt kính 2015

37 nhà 2 tôn gạch chịu
lực xây tô sơn nước gạch

men

thạch
cao

sắt 2018

8.05 nhà tắm tôn cột gạch xây tô gạch

men

trần đổ
bê tông

nhôm

kính 2018

115

Nguyễn Minh Tú -
Trần Thụy Ngọc
Thanh

45 nhà ở 1 tôn gạch xây không tô gạch

tàu không sắt 2013
12.5 gác lửng 2013

4.32 nhà vệ

sinh tôn gạch xây không tô nhựa 2013

38.86 nhà ở 2 tôn bê tông cốt
thép

xây tô sơn nước, dán
decal

gạch
men

tôn lạnh cửa gỗ 2013

78 nhà ở 3

bê tông cốt
thép xây tô sơn nước gạch

men

tôn lạnh sắt 2013

100 nhà ở 4 tôn bê tông cốt
thép xây tô sơn nước gạch

men

tôn lạnh sắt kính 2013

116 Trịnh Văn Tập

154.8 nhà ở 02
tầng tôn bê tông xây tô sơn nước ốp

gạch men cao 2.0m

gạch
men

thạch
cao

cửa kính
cường
lực

2019

225 nhà nuôi

Yến

bê tông

cốt thép bê tông xây tô bê

tông

bê tông

cốt thép sắt 2019

8.00 nhà kho tôn bê tông xây tô sơn nước gạch

men

tấm xốp
cách
nhiệt

sắt 2019

117 Võ Văn Lành

76.4 nhà ở tôn bê tông cốt
thép

xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 1.4m

gạch
men

thạch
cao

nhôm

kính 2013

421.26 nhà trọ tôn bê tông cốt

thép

xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 1.6m

gạch
men

tôn lạnh 2013

24 ki ốt tôn bê tông cốt
thép

xây tô sơn nước ốp
gạch cao 1.6m sắt kéo 2013

118 Huỳnh Bảo Linh -
Trần Thị Phượng

20.52 nhà ở 1 tôn bê tông xây tô, sơn nước gạch

men

không sắt 2014

18.02 nhà ở 2 tôn bê tông xây tô, sơn nước gạch

men

không sắt 2014

16.4 nhà ở 3 tôn cột gạch xây tô, sơn nước gạch

men

không sắt 2012

16.8 nhà ở 4 tôn cột gạch xây tô, sơn nước gạch

men

không sắt 2012

3.78 nhà vệ

sinh 1

tôn cột gạch xây tô, sơn nước gạch

men

không nhựa 2014

3.4 nhà vệ

sinh 2

tôn cột gạch xây tô, sơn nước gạch

men

không nhựa 2012

119 Nguyễn
Phan Đạt

89.61 nhà 1 ngói bê tông cốt

thép xây tô, sơn nước gạch

men

không gỗ 1989

21.84 nhà 2 ngói bê tông cốt

thép xây tô, sơn nước gạch

men

tôn lạnh gỗ 1989

46.2 nhà 3 tôn bê tông cốt
thép xây tô, sơn nước gạch

men

nhựa sắt kính 1989

120

Nguyễn Công Trình
và bà
Phạm Thị Trọng

354,8m2 Nhà ở Tôn Gạch Xây tô sơn nước Gạch

men

Tôn

lạnh Sắt 2000

121

Lê Thị Phương đồng
sử dụng
Lê Thị Thu

67,84m2 Nhà ở Tôn Gạch Xây tô sơn nước Gạch

men

Tôn

lạnh Sắt 2015

122

Huỳnh Văn Thắng-
Lê Thị
Thanh(45/129)

74.4m2 Nhà ở Tôn Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 10cm

Gạch
men

Nhựa Sắt kính 2009

54,0m2 Nhà ở 2 Tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch men cao 10cm

Gạch
men

Nhựa Sắt kính 2009

123

Ông Nguyễn Văn
Đức và bà Phan Thái
Hoà

120,12 Nhà ở tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô, sơn nước ốp
gạch cao 10cm

gạch
men

Tôn
lạnh +
bê tông

sắt kính
cường
lực

2021

124

Ông Dương Cao
Hùng và bà Mai Thị
Thu Hà

122.4 nhà trọ tôn Bê tông cốt

thép xây tô sơn nước gạch

men

tôn sắt kính 2006

52.8 Nhà bán hàng tôn Bê tông cốt

thép Xây tô sơn nước gạch

men

Tôn
lạnh +
thạch
cao (02
lớp)

sắt 2014

190 nhà ở chính tôn +bê
tông

Bê tông cốt
thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch cao 1,4m

gạch
men

Thạch
cao

Nhôm

cao cấp
+ kính

2011

125

Bà Nguyễn Thị Hồng
Xuân; Nguyễn Thị
Hồng Nga; Nguyễn
Thị Thuý Vi; Nguyễn
Thị Minh Nga

23,76 nhà ở 1 tôn - xây tô sơn nước Bê

tông không gỗ sắt

kéo 2009

64,8 nhà ở 2 tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch cao 1,4m

gạch
men

không gỗ, sắt 2009

30,15 Nhà bếp tôn Bê tông cốt

thép

Xây tô sơn nước ốp
gạch cao 1,6m

gạch
men

không sắt kính 2009

126 Ông Nguyễn Đăng

Cao 19 nhà tôn Bê tông cốt

thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch cao 1.6m

gạch
men

trần

nhựa - 2018

127 Dương Thị
Hằng Nga

38,76 (03

phòng) nhà

tôn

(đằng
trước có
đỗ ô
văng bê
tông)

Bê tông cốt
thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch cao 1.4m

gạch
men

tôn lạnh sắt kính 2014

128

Nguyễn Quốc Toản -
Nguyễn Thị
Nhung(26/71)

phần thu
hồi 16.6;
phần ảnh
hưởng
18.26

nhà tôn bê tông cốt
thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch cao 1.4m

gạch
men

nhựa sắt 2023

28.14 kho
vật tư tôn gỗ +sắt vách tôn + lưới xi

măng không không 2021

129 Lê Văn Lô - Thái Thị
Quất

nhà ở

tôn tầng
2;

tầng 1
đổ bê
tông

cột bê tông
cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 10 cm

gạch men

tôn lạnh
tầng 1

sắt kéo +

sắt kinh

1994

nhà ở 2 tôn

cột bê tông
cốt thép +
gạch

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1.5m gạch men tôn lạnh

sắt kính+

nhựa

2012

133,66
m2

phòng
trọ tôn

khung cột
gạch + bê
tông cốt
thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1.2m gạch men tôn lạnh sắt 2012

37,6 m2 kiot tôn

khung cột
gạch + bê
tông cốt
thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1.2m gạch men tôn lạnh sắt cuốn 2012

4,4 m2

Khu

vệ sinh tôn khung cột

gạch

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1.2m gạch men

đổ bê

tông nhựa 2012

130

Phan Văn Phẩn và bà
Võ Thị Nở
(tờ 48 thửa 59)

33,92 m2 nhà ở

tôn (có
đổ ô
văng)

cột bê tông

cốt thép xây tô sơn nước gạch

men

tôn lạnh sắt kính 1995

131

Nguyễn Thị Khoản
(tờ 48 thửa 124; 126) 243,85 m2

nhà ở

(có phần
L)

tôn (có
đổ ô
văng)

cột bê tông
cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1 m

gạch
men

tôn lạnh sắt kính 1996

132

Bùi Quang Hưởng tài
sản trên tờ 45 thửa
134

59,5 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1.5m

gạch
men

thạch
cao

sắt kính 2017

30 m2 nhà
dạy học tôn cột gạch

chịu lực

xây tô, sơn nước,ốp
gạch men cao 1.2m

gạch
men

thạch
cao

sắt kéo 2017

76,05 m2 nhà vệ sinh tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1.5m

gạch
men

thạch
cao

sắt kính 2017

1,92 m2

nhà vệ
sinh
ngoài

tôn khung cột
gạch xây tô gạch

men

không nhựa 2017

133 Bạch Ngọc Thể- Lê
Thị Kim Định(26/48)

78.97 nhà ở

ngói có
đỏ ô
văng

bê tông cốt
thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch cao 10cm

gạch
men

nhựa gỗ 1990

27.3 bếp + khu

vệ sinh tôn khung cột

gạch xây tô, sơn nước gạch

men

không

khung
sắt lưới
B40

1990

134

Nguyễn Ngọc Thanh
- Nguyễn Thị
Hạnh(48/151)

30 nhà bếp tôn bê tông cốt

thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch cao 1.6m

gạch
men

không nhôm

kính 2002

135 Nguyễn Văn Lợi
(45/105)

115.92 nhà ở tôn bê tông cốt
thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch men cao 10cm

gạch
men

la
phông
nhựa

sắt kính 2002

25.65 nhà ở 2 tôn bê tông cốt
thép xây tô gạch

men

thạch
cao

nhôm

kính 2009

230.04 nhà xưởng tôn sắt vách tôn bê

tông không không 2023

136 Trương Thị Trang
(tờ 29 thửa 8)

213,5 m2 nhà 1 tôn

cột bê tông
cốt thép
chịu lực

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1,8m

gạch
ceramic

thạch

cao

nhôm
kính

2005

43,8 m2 nhà 2 tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1,8m

gạch
men

tôn

lạnh

nhôm
kính

2005

137

Nguyễn Thanh
Quang
(tờ 50 thửa 628)

109,93 m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch cao 1,4m

gạch
men

nhựa+
thạch

cao

nhôm
kính

cường
lực

2006

138 Trương Thị Trang
(tờ 29 thửa 8)

213,5 m2 nhà 1 tôn

cột bê tông
cốt thép
chịu lực

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1,8m

gạch
ceramic

thạch

cao

nhôm
kính

2005

43,8 m2 nhà 2 tôn cột bê tông

cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 1,8m

gạch
men

tôn

lạnh

nhôm
kính

2005

139 Trương Thuỳ Trang
(tờ 51 thửa 10)

11,25 m2 Nhà bếp tôn Khung

cột cây 2021

140 Nguyễn Khắc Linh
(thửa 176, tờ 15)

162,72 m2 Nhà ở tôn Bê tông
cốt thép

xây tô, sơn nước, ốp
gạch men cao 0,8m

gạch
men

Trần
bê tông

Sắt
kính

2000

239,2 m2 Nhà

trọ tôn Bê tông

cốt thép xây tô, sơn nước gạch

men

tôn

lạnh cửa sắt 2013

137,76 m2

Nhà

cho tôn Bê tông
cốt thép

xây tô, sơn nước gạch

men

Trần La
phong

không
cửa

2022

141 Nguyễn Văn Thúy -
Vũ Thị Vui

43.31 công

trình tôn bê tông

xây tô cao 1.5m, ốp
gạch
men + gạch giả đá

gạch
men

không inox
2018

28.52 nhà ở 1 tôn bê tông cốt
thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch men cao 1.6m

gạch
men

thạch

cao

không
2018

170 gác lửng
(nhà 2) 2018

53 nhà ở 2 tôn bê tông cốt
thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch men cao 1.6m

gạch
men

la

phông không

2000

37.06 nhà ở 3 tôn bê tông cốt
thép

xây tô, sơn nước ốp
gạch men cao 1.6m

gạch
men

tôn

lạnh không

2018

19.64 bếp tôn cột gỗ+ sắt xây không tô cao

1.5m

bê

tông

không không 2000

142 Đỗ Duy Hoàng 42,5m2 Chòi

canh rẫy tôn khung sắt vách tôn gạch

men

dán

miếng
cách

nhiệt

sắt kính 2022

143 Hồ A Hóong 84,24m2 nhà ở tôn cột bê tông

cốt thép xây tô, sơn nước xi

măng nhựa sắt kính 2011

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP CÓ HS PHÁP LÝ XÁC ĐỊNH THỜI ĐIỂM TẠO LẬP CÔNG TRÌNH NĂM TRONG DỰ ÁN THÀNH PHẦN 1, 2 ĐƯỜNG VÀNH ĐAI 4 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HƯNG THỊNH

(Kèm theo Văn bản số /CV-KT ngày tháng 5 năm 2026 của phòng Kinh tế)

STT	Họ và Tên	Diện tích (m2)	Nhà	Mái	Khung cột	Tường	Nền	Trần	Cửa	Phân loại hạng nhà	Thời điểm tạo lập công trình
1	Ông Nguyễn Xuân Minh (Tờ bản đồ số 48; thửa đất số 51)	68,88m2		Tôn	Bê tông cốt thép	Xây tô sơn nước + ốp gạch men cao 10cm	Gạch men	Tôn lạnh	Sắt + kính	Nhà 1 tầng kết cấu loại 1	**Năm 2012 (Theo GPXD số 119/GP XD ngày 06/6/2012 do UBND huyện Trảng Bom cấp)**
		15,96m2	Gác lửng để ở							40% nhà 1 tầng kết cấu loại 1	**Năm 2012 (Theo GPXD số 119/GP XD ngày 06/6/2012 do UBND huyện Trảng Bom cấp)**
		20,4m2	Nhà kho	Tôn	Sắt	Xây cao 1,8m+tôn	Bê tông		Khung sắt lưới B40	Nhà 1 tầng kết cấu bán kiên cố	**Năm 2012 (Theo GPXD số 119/GP XD ngày 06/6/2012 do UBND huyện Trảng Bom cấp)**
2	Dương Quốc Phong - Phạm Thị Ngọc Tuyền (tờ 48 thửa 119)	147,6 m2	nhà trọ	tôn	bê tông cốt thép	xây tô, sơn nước, ốp gạch men cao 1,6 m	gạch men		sắt	Nhà 1 tầng - Kết cấu loại 1	**năm 2016**
		23,4 m2	gác lửng	tôn	bê tông cốt thép	xây tô, sơn nước, ốp gạch men cao 1,6 m	gạch men		sắt	40% của Nhà 1 tầng - Kết cấu loại 1	**năm 2016**
	Dương Quốc Phong - Phạm Thị Ngọc Tuyền tài sản xây dựng trên thửa đất 154 tờ 48 đứng tên ông	64 m2	nhà trọ	tôn	bê tông cốt thép	xây tô, sơn nước, ốp gạch men cao 1,6 m	gạch men	tôn lạnh	sắt	Nhà 1 tầng - Kết cấu loại 1	**năm 2019**
		31,2 m2	gác lửng	tôn	bê tông cốt thép	xây tô, sơn nước, ốp gạch men cao 1,6 m	gạch men	tôn lạnh	sắt	40% của Nhà 1 tầng - Kết cấu loại 1	**năm 2019**
	Dương Quốc Phong - Phạm Thị Ngọc Tuyền tài sản xây dựng trên thửa đất 33 tờ 48 đứng tên ông	212,1 m2	nhà trọ	tôn	bê tông cốt thép	xây tô, sơn nước, ốp gạch men cao 1,6 m	gạch men	tôn lạnh	sắt kính	tầng - Kết cấu	**năm 2013**
		78 m2	gác lửng	tôn	bê tông cốt thép	xây tô, sơn nước, ốp gạch men cao 1,6 m	gạch men	tôn lạnh	sắt kính	40% của Nhà 1 tầng - Kết cấu loại 1	**năm 2013**
3	Phạm Thị Hạt (tờ 54 thửa 34)	38 m2	Nhà ở	tôn	bê tông cốt thép	xây tô, sơn nước, ốp gạch men cao 20 cm	gạch men		sắt	Nhà 1 tầng - Kết cấu loại 1	**năm 2008**
4	Nguyễn Phi Hùng - Phạm Thị Sen (tờ 51 thửa 55)	129.98 m2	nhà ở	tôn	cột bê tông cốt thép	xây tô, sơn nước, ốp gạch men cao 0.8m	gạch men	tôn lạnh	sắt kính	2006	**2006**
5	Lê Dương Bích Ngà (tờ 45 thửa 177)	95 m2	nhà ở	tôn	bê tông cốt thép	xây tô, sơn nước ốp gạch men	gạch men	thạch cao	nhôm kính	2011	**2011**
		53,328 m2	nhà bán hàng (kiot)	tôn	bê tông	xây tô, sơn nước	gạch men	tôn lạnh	sắt	2015	**2015**
6	Tôn Thất Dũng-Nguyễn Thị Tâm (45/106) 090733 6598	39,96m2	Nhà ở	Tôn	Bê tông cốt thép	Xây tô sơn nước cao 1,3m	Gạch men	Thạch cao	Sắt kính	5/12/1998	**5/12/1998**
		42,25m2	Nhà ở 2	Tôn	Bê tông cốt thép	Xây tô sơn nước ốp gạch men cao 1,3m	Gạch men	Tôn lạnh	Sắt kính		
		85,64m2	Nhà ở 3(có nhà vệ sinh trong)	Tôn	Bê tông cốt thép	Xây tô sơn nước ốp gạch men	x	La phông	x		
7	Nguyễn Thị Nhị (20/169)	167,2m2	Nhà ở	Tôn	Bê tông cốt thép	Xây tô sơn nước ốp gạch cao 1,2m	Gạch men	Nhựa	Sắt kính	2020	**2020**
		38,64m2	Nhà ở 2	Tôn.3	Gạch.3	Xây tô sơn nước ốp gạch cao 1,2m	Bê tông	Không	Gỗ	2012	**2012**
		21,5m2	Kho chứa đồ	Tôn	Gỗ	Vách gỗ	Bê tông	Không	Không		**2015**
		17,5m2	Nhà bếp	Tôn	Bê tông	Vách tôn	Xi măng	Không	Không		**2015**
		35,75m2	Nhà kho	Tôn	Bê tông	Vách tôn	Xi măng	Không	Không		**2019**
		27,5m2	Kho chứa đồ	Tôn	Bê tông	Xây gạch cao 0.6m	Xi măng	Không	Không		**2021**
8	Dương Minh Hùng và Phạm Thị Thơm	67.8	nhà ở 1	tôn	bê tông cốt thép	xây tô sơn nước	gạch men	không	sắt + gỗ	1988	**1988**
			nhà ở 2	tôn	bê tông cốt thép	xây tô sơn nước ốp gạch men cao 1.2m	gạch men	tôn lạnh	sắt kính	2013	**2013**
		217.75	nhà nghỉ	tôn	bê tông	xây tô sơn nước ốp gạch men cao 1.4m	gạch men	tôn lạnh	gỗ	2012	**2012**
		8	nhà vệ sinh	tôn	bê tông cốt thép	xây tô sơn nước ốp gạch men cao 1.2m	gạch men	tôn lạnh	sắt kính	2013	**2013**
9	Nguyễn Khắc Linh (45/176)	162.72	nhà ở	tôn	bê tông cốt thép	xây tô, sơn nước ốp gạch men cao 0.8 m	gạch men	bê tông	sắt kính	Nhà 02 tầng kết cấu loại 2	**2000**
		239.20	nhà trọ	tôn	bê tông	xây tô , sơn nước	gạch men	tôn lạnh	sắt	nhà 01 tầng kết cấu loại 2	**2013**
		104	gác lửng (nhà 2)							40% nhà trọ	**2013**
		3.91	nhà vệ sinh		bê tông cốt thép	xây tô, sơn nước ốp gạch men cao 0.8 m	bê tông	bê tông	gỗ	nhà 01 tầng kết cấu loại 3	**2013**
		16.65	nhà kho	tôn	bê tông cốt thép	xây tô , sơn nước	xi măng	không	không	nhà 01 tầng kết cấu loại 3	**2013**
		137.76	nhà cho thuê	tôn	bê tông	xây tô, sơn nước ốp gạch men cao 1.2 m	gạch men	la phông + tôn lạnh	cửa sắt cuốn +nhôm kính	nhà 01 tầng kết cấu loại 1	**2022**
		8.75	gác gỗ để ở								**2022**
		8.05	nhà vệ sinh	-	-	xây tô, sơn nước ốp gạch cao 3.0m	gạch men	bê tông	nhôm kính	nhà 01 tầng kết cấu loại 1	**2022**